

QUY CHẾ
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDNVXI ngày / /2024
của Hiệu trưởng Trường CDN Việt Xô số 1)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên đối với các chương trình đào tạo hệ chính quy trong Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1.
2. Quy chế này áp dụng đối với học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1 (gọi chung là người học).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Học sinh, sinh viên (HSSV)** quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp (bao gồm cả học sinh học nghề có nguyện vọng học văn hóa), sơ cấp hệ chính quy trong Trường.
2. **Công tác học sinh, sinh viên** là công tác trọng tâm của Nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh, sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.
3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.
4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.
5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.
6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.
7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.
8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

4. Uống rượu, bia khi đến lớp, đến trường.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, pháo nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện, thuốc lã, thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, bóng cười... và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a, Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh, sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng.

b, Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng.

c, Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật.

d, Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh, sinh viên phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

đ, Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

a, Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định.

b, Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên.

c, Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh, sinh viên; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

d, Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường.

đ, Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh, sinh viên.

e, Quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh, sinh viên ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh, sinh viên. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh, sinh viên và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

a, Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe.

b, Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh, sinh viên thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ.

c, Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh, sinh viên.

d, Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên.

đ, Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

e, Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về học sinh, sinh viên, thực trạng việc làm của học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

Căn cứ Điều lệ trường Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập hệ thống tổ chức, quản lý và quy định cụ thể trách nhiệm của đơn vị, cá nhân để đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ công tác học sinh, sinh viên theo quy định.

Theo đó lãnh đạo, chỉ đạo được Hiệu trưởng phân công 1 đ/c Phó hiệu trưởng phụ trách. Tiếp đến là phòng chức năng về công tác HSSV, các khoa, giáo viên chủ nhiệm, các lớp học sinh sinh viên, ban cán sự lớp, Đoàn TNCS HCM trường, hội sinh viên trường... Trobng đó:

1. Giáo viên chủ nhiệm: (GVCN)

GVCN là người trực tiếp quản lý lớp HSSV, thực hiện nhiệm vụ theo các quy định về công tác GVCN do Nhà trường ban hành. Hiệu trưởng ra Quyết định phân công GVCN theo năm học và được điều chỉnh bổ sung theo đề xuất của Trưởng khoa và Phòng ĐT & Công tác học sinh, sinh viên.

GVCN Có đầy đủ tiêu chuẩn của giáo viên, có nhiệm vụ và quyền của giáo viên, ngoài ra giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ và quyền sau:

a/ Nhiệm vụ:

+ Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm HSSV, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng HSSV.

+ Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Phối hợp chặt chẽ với gia đình HSSV, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh, sinh viên lớp mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường.

+ Nhận xét, đánh giá và xếp loại HSSV hàng tháng, cuối kỳ, cuối năm học và cuối khóa; đề nghị khen thưởng và kỷ luật HSSV; hoàn chỉnh việc ghi sổ lên lớp, sổ điểm; hướng dẫn các thủ tục thực tập tốt nghiệp; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp và học bạ HSSV (đối với khối GDTX cấp THPT).

+ Chậm nhất ngày thứ 3 tuần kế tiếp nộp bản chấm công HSSV tuần trước về phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

+ Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất về tình hình của lớp với trưởng khoa, phòng chức năng và Hiệu trưởng.

\ b/ Quyền lợi:

+ Được dự các giờ học, hoạt động giáo dục khác của HSSV lớp mình;

+ Được dự các cuộc họp của Hội đồng khen thưởng và Hội đồng kỷ luật khi giải quyết những vấn đề có liên quan đến HSSV của lớp mình.

+ Được dự các lớp bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề về công tác chủ nhiệm.

+ Được giảm giờ lên lớp hàng tuần theo quy định khi làm chủ nhiệm lớp.

2. Lớp học sinh, sinh viên được tổ chức bao gồm những HSSV cùng khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học. Biên chế lớp do Phòng Đào tạo & Công tác học sinh, sinh viên tham mưu và do Hiệu trưởng quyết định theo các quy định của Nhà trường.

Các lớp học độc lập do Phòng Đào tạo & Công tác học sinh, sinh viên tổ chức trong quá trình đào tạo chỉ phục vụ mục đích học tập theo học niên chế hoặc tín chỉ.

3. Ban cán sự lớp HSSV gồm lớp trưởng và các lớp phó (gọi chung là cán bộ lớp) do tập thể HSSV trong lớp bầu, được Ban Giám hiệu công nhận. Nhiệm kỳ của ban cán sự lớp theo năm học hoặc khoá học và được điều chỉnh bổ sung theo đề xuất của GVCN. Nhiệm vụ của ban cán sự lớp HSSV gồm:

a, Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, phòng, khoa.

b, Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

c, Tổ chức, động viên giúp đỡ những HSSV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho HSSV của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên khác của lớp; đề nghị khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp.

d) Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong mọi hoạt động của lớp.

đ) Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học và những việc đột xuất của lớp với khoa hoặc Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh, sinh viên.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong nhà trường.

Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.

2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm

3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.

4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

Điều 10. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập(30 điểm):

a) Ý thức và thái độ trong học tập (0 - 8 điểm):

Đánh giá nhận thức và mức độ tự giác trong học tập của HSSV, thể hiện qua các mặt sau: chú ý nghe giảng bài trên lớp, hăng hái tham gia xây dựng bài giảng; nghiêm túc, chuyên cần trong thực hành, thực tập; học bài và làm bài đầy đủ; luôn chuẩn bị đủ đồ dùng học tập, dụng cụ thực hành, tài liệu phục vụ cho học tập; có trách nhiệm với quá trình và kết quả học tập của bản thân. Tiêu chí này được đánh giá theo các mức độ sau:

- Có ý thức và thái độ học tập tốt: 8 điểm
- Có ý thức và thái độ học tập khá: 7 điểm
- Có ý thức và thái độ học tập trung bình: 6 điểm
- Có ý thức và thái độ học tập yếu: 0 điểm

b, Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (0 - 4 điểm):

- Tham gia đầy đủ và nghiêm túc các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa do Nhà trường tổ chức: 3 điểm.

Mỗi lần tự ý vắng mặt hoặc không nghiêm túc khi tham gia sẽ bị trừ 1 điểm.

- Có tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học hoặc có hỗ trợ giáo viên trong các hội thi, cuộc thi: 1 điểm

c, Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (0 - 6 điểm):

- Tham gia đầy đủ và nghiêm túc trong các kỳ thi: 5 điểm. Nếu tự ý bỏ thi một môn trở lên hoặc vi phạm quy chế thi 1 lần trở lên sẽ không được tính điểm nội dung này.

- Tham gia thi HSSV giỏi, thi tay nghề các cấp; tham gia các cuộc thi về chuyên môn, kiến thức, kỹ năng khác do Trường tổ chức: 1 điểm

d, Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (0 - 4 điểm):

Đánh giá sự nỗ lực của HSSV trong việc khắc phục các khó khăn để đạt được kết quả học tập tốt nhất. Tiêu chí này đánh giá thông qua việc HSSV phấn đấu để đủ điều kiện thi và thi đạt tất cả các học phần/mô đun sẽ đạt 4 điểm. Nếu bị cấm thi, thi lại sẽ bị trừ điểm như sau:

- Mỗi một học phần/mô đun không được thi: Trừ 2 điểm.
- Mỗi một học phần/mô đun phải thi lại: Trừ 1 điểm.

đ) Kết quả học tập (0 - 8 điểm):

Được đánh giá dựa trên kết quả xếp loại học tập theo học kỳ của HSSV, cụ thể như sau:

- Loại Xuất sắc: 8 điểm
- Loại Giỏi: 7 điểm
- Loại Khá: 6 điểm
- Loại Yếu: 0 điểm

2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường (25 điểm)

a) Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường; (10 điểm):

- Chấp hành tốt quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường: 10 điểm.

- Nếu có căn cứ xác định vi phạm các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, các cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường: Tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị trừ từ 5 đến 10 điểm/lần vi phạm.

- Nếu có căn cứ xác định vi phạm pháp luật từ 1 lần trở lên: 0 điểm

b, Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.(15 điểm)

- Chấp hành tốt các nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường: 15 điểm.

- Bị trừ điểm trong các trường hợp sau đây:

+ Đi học muộn, mất trật tự, làm việc riêng, ngủ, không đeo thẻ... trong giờ học, bị giáo viên hoặc phòng chức năng nhắc nhở: trừ 2 điểm/lần vi phạm.

+ Vi phạm nội quy, quy định bị giáo viên chủ nhiệm phê bình, nhắc nhở trước lớp: trừ 3 điểm/lần vi phạm

3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường(25 điểm)

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao(10 điểm):

- Tích cực hưởng ứng các hoạt động và trực tiếp tham gia ít nhất một hoạt động: 10 điểm.

- Hưởng ứng và có mặt đầy đủ trong các hoạt động: 8 điểm

- Vắng mặt không lý do trong các hoạt động được Nhà trường huy động, triệu tập: trừ 5 điểm/1 lần vi phạm.

- HSSV là người khuyết tật hoặc mắc bệnh phải hạn chế hoạt động, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể.

b, Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do Nhà trường phát động, tổ chức (10 điểm)

- Tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động: 10 điểm

- Tham gia chưa tích cực hoặc chưa đạt hiệu quả cao: 5 điểm

- Không tham gia hoặc tham gia thiếu nghiêm túc: 0 điểm.

c, Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do Nhà trường phát động, tổ chức (5 điểm)

- Tham gia đầy đủ và tích cực: 5 điểm

- Tham gia chưa tích cực hoặc chưa đạt hiệu quả cao: 2 điểm

- Không tham gia hoặc tham gia thiếu nghiêm túc: 0 điểm

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng(20 điểm)

Tiêu chí này được áp dụng với 3 nhóm đối tượng:

- HSSV là cán bộ lớp, cán bộ đoàn: Đánh giá theo mục (i)

- HSSV không phải là cán bộ lớp, cán bộ đoàn nhưng có tham gia tích cực vào hoạt động chung của Trường, khoa, lớp: Đánh giá theo mục (ii)

- HSSV có thành tích xuất sắc được khen thưởng: Đánh giá theo mục (iii). Nếu HSSV được khen thưởng đã được chấm điểm theo mục (i) hoặc mục (ii) thì có thể chọn mục có điểm cao nhất.

Như vậy, HSSV lựa chọn tương ứng một trong 3 mục (i), (ii), (iii) chứ không cộng dồn điểm từ 3 mục này.

(i) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của HSSV trong Nhà trường

- HSSV là lớp trưởng, bí thư chi đoàn, hoặc tham gia BCH Đoàn Trường căn cứ theo kết quả công tác để đánh giá điểm như sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20 điểm
- + Hoàn thành xuất tốt nhiệm vụ: 15 điểm
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 10 điểm
- + Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm

- HSSV là lớp phó, phó bí thư chi đoàn hoặc tham gia các tổ chức thuộc Đoàn TNCS của Trường, căn cứ theo kết quả công tác để đánh giá điểm như sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 điểm
- + Hoàn thành xuất tốt nhiệm vụ: 10 điểm
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 5 điểm
- + Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm

(ii) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường: HSSV không phải là cán bộ lớp, nhưng tích cực tham gia vào các hoạt động phong trào chung của lớp, khoa và Nhà trường

- Tích cực tham gia có hiệu quả vào các hoạt động phong trào có phạm vi ảnh hưởng từ cấp khoa, cấp Trường trở lên: 15 điểm

- Tích cực tham gia có hiệu quả vào các hoạt động phong trào có phạm vi ảnh hưởng tại lớp: 10 điểm

- Không chủ động, tích cực tham gia các phong trào: 0 điểm.

(iii) Có thành tích trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được khen thưởng

- Cấp thành phố hoặc tương đương trở lên: 20 điểm

- Cấp Trường hoặc tương đương: 15 điểm

- Làm việc tốt được nhiều người ghi nhận hoặc được biểu dương trên các diễn đàn, phương tiện truyền thông: 10 điểm

Điều 11. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật học sinh sinh viên do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập để xem xét đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên. Hội đồng gồm chủ tịch, phó chủ tịch, thường trực và một số thành viên:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng phân công.

b, Thường trực Hội đồng: Là trưởng hoặc phó trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên, chuẩn bị nội dung cho các phiên họp.

c, Các ủy viên: Trưởng các khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trưởng phòng, trung tâm liên quan, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường, mở rộng thành phần giáo viên chủ nhiệm và cán bộ lớp.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a, Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

b, Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất).

c, Trưởng khoa (trưởng bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) căn cứ biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường.

d, Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng.

đ) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được thông báo cho học sinh, sinh viên ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

Điều 13. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo hàng tháng, học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 14. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 15. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 16. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên việc khen thưởng được tiến hành đột xuất và định kỳ

1. Khen thưởng đột xuất

- HSSV đạt giải trong các cuộc thi HSSV giỏi nghề các cấp, văn hóa, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, sinh viên, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng.

- Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ

Đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể

a, Đối với cá nhân: Theo 03 danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Khá

+ Xếp loại học tập và rèn luyện: từ loại Khá trở lên

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi:

+ Xếp loại học tập: từ loại Giỏi trở lên

+ Xếp loại rèn luyện: từ loại Tốt trở lên

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc:

+ Xếp loại học tập: Loại Xuất sắc

+ Xếp loại rèn luyện: Loại Xuất sắc

- Không xét khen thưởng đối với HSSV vi phạm nội quy, quy chế, bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô-đun ở lần thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học, khóa học dưới mức trung bình.

b. Đối với tập thể lớp HSSV.

Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp học sinh, sinh viên theo 02 danh hiệu: Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc:

Đạt danh hiệu Lớp HSSV tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có kết quả học tập đạt yêu cầu 100%

+ Có kết quả khá, giỏi từ 35% trở lên

+ Kết quả rèn luyện có 50% xếp loại khá trở lên

+ Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV tiên tiến trở lên

+ Không có cá nhân xếp loại học tập yếu hoặc rèn luyện yếu, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường

Đạt danh hiệu Lớp HSSV xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có kết quả học tập đạt yêu cầu 100%

+ Có kết quả học tập khá, giỏi từ 45% trở lên.

+ Kết quả rèn luyện có 60% xếp loại tốt trở lên

+ Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV xuất sắc

+ Không có cá nhân xếp loại học tập yếu hoặc rèn luyện yếu, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

Ngoài 2 danh hiệu trên căn cứ theo điều kiện và kết quả phấn đấu rèn luyện cụ thể của từng tập thể lớp. Hội đồng nhà trường có quyết định biểu dương về tinh thần học tập, kết quả rèn luyện cũng như tham gia các phong trào do các tổ chức đề ra.

Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Trường tổ chức cho học sinh, sinh viên và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a, Đến kỳ xét khen thưởng, giáo viên chủ nhiệm họp lớp, xem xét và đề xuất các danh hiệu khen thưởng, lập danh sách kèm theo bản thành tích của Lớp HSSV và thành tích cá nhân, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm để gửi Khoa chuyên môn.

b, Khoa chuyên môn xem xét, thông qua đề xuất khen thưởng của các lớp HSSV, chuyển thường trực Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV của Trường.

c, Thường trực Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV của Trường căn cứ đề nghị của Khoa chuyên môn xem xét, tổng hợp và báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và Lớp HSSV.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của HSSV phải được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV

Điều 18. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a, Khiển trách

b, Cảnh cáo

c, Đình chỉ học tập có thời hạn

d, Buộc thôi học

2. Quy định chi tiết về hành vi vi phạm để áp dụng theo từng hình thức kỷ luật được nêu tại Phụ lục kèm theo của Quy chế này.

3. Người học bị kỷ luật bên học nghề sẽ được áp dụng cả bên học văn hóa và ngược lại.

Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a, Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường

b, Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác HSSV của Trường

c, Các ủy viên: Là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên của Trường.

2. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a, HSSV mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật, cam kết sẽ sửa chữa khuyết điểm, không tái phạm.... Giáo viên chủ nhiệm liên hệ với gia đình HSSV để thông báo và xin ý kiến. Trường hợp HSSV mắc khuyết điểm không làm bản tự kiểm điểm thì chỉ cần ý kiến của gia đình HSSV.

b, Giáo viên chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp HSSV để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa chuyên môn.

c, Khoa xem xét, thông qua hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV của Trường.

d, Thường trực Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV báo cáo Chủ tịch Hội đồng về hình thức kỷ luật HSSV. Chủ tịch Hội đồng xem xét, nếu thấy cần thiết thì triệu tập họp Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV để xem xét hình thức kỷ luật.

Thành phần dự họp xét kỷ luật HSSV của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV và giáo viên chủ nhiệm lớp có HSSV vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có HSSV vi phạm và HSSV có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản.

Căn cứ đề xuất của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV, Hiệu trưởng sẽ ra quyết định kỷ luật.

3. Quyết định kỷ luật của HSSV phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý HSSV. Nhà trường sẽ thông báo về gia đình HSSV về việc xử lý kỷ luật của HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường sẽ gửi thông báo cho địa phương, nơi HSSV có hộ khẩu thường trú để quản lý, giáo dục.

Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh, sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

Điều 21. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 22. Hàng tháng họp xét kết quả rèn luyện, kỷ luật HSSV.

1. Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện trong tháng của từng HSSV, xét kỷ luật (nếu có). Kết quả xét kỷ luật HSSV gửi về phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên trước ngày 12 và 27 hàng tháng.

2. Hội đồng họp xét kết quả rèn luyện và kỷ luật HSSV được tổ chức vào ngày 13 và 28 hàng tháng hoặc đầu tháng kế tiếp, kết quả hàng tháng được lấy làm căn cứ xét kết quả học kỳ, năm học và khóa học.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Công tác phối hợp

Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các Phòng, Khoa, Trung tâm trong Trường; các tổ chức đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm, gia đình HSSV.

Điều 24. Chế độ báo cáo

1. Kết thúc mỗi học kỳ, năm học các khoa tổ chức sơ kết, đánh giá công tác học tập rèn luyện của HSSV, những bài học rút ra. Đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ cho học kỳ tiếp theo, báo cáo Ban Giám hiệu.

2. Kết thúc khóa học Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên tổ chức tổng kết đánh giá những mặt mạnh, những kết quả đạt được, những điểm còn tồn tại và giải pháp khắc phục để phát triển.

3. GVCN có trách nhiệm báo cáo ngay cho lãnh đạo khoa, cho các Phòng chức năng và Ban giám hiệu những vụ việc nghiêm trọng xảy ra liên quan đến HSSV để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 25. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc thực hiện công tác HSSV sẽ được Ban Giám hiệu, phòng chức năng theo thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất.

2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác HSSV được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công tác HSSV tùy theo mức độ bị xử lý theo quy định.

Điều 26. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này được thực hiện từ ngày ký, thay thế các văn bản quy định về công tác HSSV trước đây.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1 (qua bộ phận công tác học sinh sinh viên-phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên) để được hướng dẫn./.

PHỤ LỤC
MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDNVX1 ngày của Hiệu trưởng Trường CDN Việt Xô số 1)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ 6 tháng	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1.	Đi muộn quá 10 phút không có lý do chính đáng; Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành	Lần 3	Lần 4	Lần 5		Áp dụng cho 1 học kỳ
2.	Bỏ tiết học, bỏ giờ học không có lý do chính đáng;	Lần 5	Lần 6	Lần 7		Áp dụng cho 1 học kỳ
3.	Nghỉ học KLD liên tục	≥5 buổi	≥10 buổi		≥20 buổi	Áp dụng cho 1 học kỳ
4.	Nghỉ học KLD không liên tục	≥7 buổi	≥15 buổi		≥25 buổi	Áp dụng cho 1 học kỳ
5.	Mang đồ ăn uống vào phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực tập, xưởng thực hành;	Lần 2	Lần 3	Lần 4		Áp dụng cho 1 học kỳ
6.	Sử dụng điện thoại trong giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Áp dụng cho 1 học kỳ
7.	Bỏ thực tập; vi phạm nội quy, quy chế nơi thực tập bị công ty/doanh nghiệp/xí nghiệp đình chỉ thực tập/ trả về trường;		Lần 1		Lần 2	Ngoài ra còn thực hiện xử lý theo quy chế đào tạo
8.	Thực tập hộ hoặc nhờ người khác thực tập hộ			Lần 1	Lần 2	
9.	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ		Lần 1		Lần 2	Ngoài ra còn thực hiện xử lý theo quy chế đào tạo
10.	Thi, kiểm tra hộ hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Ngoài ra còn thực hiện xử lý theo quy chế đào tạo
11.	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
12.	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Ngoài ra còn thực hiện xử lý theo quy chế đào tạo
13.	Đi dép lê; không mặc bảo hộ lao động, đồng phục hoặc mặc quần áo ngủ, quần đùi, quần áo rách, áo hở rốn; tóc nhuộm màu: xanh, đỏ, tím, vàng,...	Lần 5	Lần 6	Lần 7		Áp dụng cho 1 học kỳ
14.	Nộp chậm hoặc không nộp học phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng(sau khi có thông báo thu) - Nộp chậm sau 1 tháng - Nộp chậm sau ≥2 tháng - Không nộp hoặc nộp chậm sau ≥ 5 tháng	Lần 1	Lần 2 Lần 1	Lần 3 Lần 2 Lần 1	Lần 3 Lần 2	
15.	Không mua bảo hiểm y tế theo quy định mà không có lý do chính đáng	Lần 1	Lần 2		Lần 3	

16.	Không đeo thẻ HSSV	Lần 4	Lần 5	Lần 6		Áp dụng cho 1 học kỳ
17.	Mượn hoặc cho người khác mượn thẻ HSSV	Lần 5	Lần 6	Lần 7		Áp dụng cho 1 học kỳ
18.	Sử dụng thẻ HSSV giả		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Áp dụng cho 1 học kỳ
19.	Làm thẻ HSSV giả			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Giả mạo chữ ký, mạo danh người khác		Lần 1		Lần 2	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21.	Làm và sử dụng các văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ giả				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Uống rượu, bia khi đến trường, lớp, KTX	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Nếu gây ra hậu quả nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23.	Tổ chức uống rượu bia trong lớp, KTX, Trường		Lần 1		Lần 2	Nếu gây ra hậu quả nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24.	Tàng trữ, sử dụng (hút) thuốc lá, thuốc lá (bao gồm cả thuốc lá điện tử) trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, KTX và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
25.	Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng thuốc lá, thuốc lá (bao gồm cả thuốc lá điện tử) gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và người khác			Lần 1	Lần 2	Nếu gây ra hậu quả nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26.	Vi phạm quy định về vệ sinh môi trường tại KTX, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 7	Khắc phục vệ sinh môi trường
27.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Phải bồi thường thiệt hại, lần 2 trục xuất khỏi KTX
28.	Đưa phần tử xấu hoặc người lạ vào trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
29.	Gây gỗ, xúi giục, bao che đánh nhau	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật
30.	Đánh nhau (không gây thương tích)	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật
31.	Đánh nhau (gây thương tích hoặc có hành vi côn đồ); đánh nhau có sử dụng hung khí, vũ khí; tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

32.	Đánh bạc dưới mọi hình thức		Lần 1		Lần 2	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
33.	Tổ chức đánh bạc dưới mọi hình thức			Lần 1	Lần 2	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
34.	Bao che cho hành vi đánh bạc	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật và giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
35.	Có hành vi gây gổ, đe dọa, chống người thi hành công vụ		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật. Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
36.	Ứng xử thiếu văn hóa với bạn bè hoặc có hành vi nam nữ phản cảm nơi học đường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
37.	Vô lễ, ứng xử thiếu văn hóa với cán bộ, giáo viên, CBVC, người lao động và khách đến thăm quan, làm việc với trường		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật.
38.	Xúc phạm nhân phẩm hoặc thân thể cán bộ, giáo viên, CBVC, người lao động Nhà trường				Lần 1	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
39.	Có hành động sàm sỡ, quấy rối, dâm ô; xâm phạm thân thể, nhân phẩm, đời tư của người khác			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
40.	Đồng lõa, bao che cho hành động sàm sỡ, quấy rối, dâm ô; xâm phạm thân thể, nhân phẩm, đời tư của người khác		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật
41.	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
42.	Hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
43.	Bao che cho hành vi chứa chấp, môi giới, hoạt động mại dâm		Lần 1		Lần 2	Tùy mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật
44.	Trấn lột, cướp giật, cưỡng đoạt tài sản của người khác				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
45.	Bao che cho hành vi trấn lột, cướp giật, cưỡng đoạt tài sản của người khác		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật.
46.	Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
47.	Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng hung khí, vũ khí, chất nổ, chất cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

48.	Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
49.	Tham gia các hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan, tôn giáo trái phép		Lần 1		Lần 2	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
50.	Tổ chức các hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan, tôn giáo trái phép				Lần 1	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
51.	Quay, đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực xúc phạm uy tín, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ vi phạm có thể tăng hình thức kỷ luật. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
52.	Quay, đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, Nhà trường trên mạng Internet.				Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
53.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
54.	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiêu khích trái quy định của pháp luật		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ vi phạm có thể tăng hình thức kỷ luật. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
55.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có - Giá trị tài sản < 400.000đ - Giá trị tài sản >500.000<2.000.000 đ - Giá trị tài sản >2.000.000đ	Lần 1	Lần 2 Lần 1		Lần 3 Lần 2 Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật (Trường hợp đồng lõa thì xử lý như trường hợp lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có)
56.	Bao che hành vi lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật.
57.	Cầm đồ, cho vay nặng lãi		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật (Trường hợp đồng lõa thì xử lý như cầm đồ, cho vay nặng lãi)

58.	Bao che, xúi giục, giới thiệu cầm đồ, cho vay nặng lãi	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể tăng hình thức kỷ luật.
59.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông, không để xe đúng nơi quy định:					
	- Không đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe máy điện, xe đạp điện đến trường, về nhà và khi tham gia giao thông (kể cả người ngồi sau xe); xe không gương, không biển số, không có giấy tờ...	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
	- Chở quá số người quy định - Đi xe máy, xe máy điện mà không có giấy phép lái xe hoặc chưa đủ tuổi - Để xe không đúng nơi quy định (gửi xe ngoài trường)					
	- Vi phạm giao thông có biên bản hoặc thông báo của các cơ quan chức năng về trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
60.	Vi phạm Pháp luật				Lần 1	Xử lý theo quy định của pháp luật
61	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, Hội đồng xem xét: nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học...